

Số: 984/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ xét
giao trực tiếp bắt đầu thực hiện từ năm 2021**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 33/2014/TT-BKHCN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Ban hành quy chế quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BKHCN ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 3070/QĐ-BKHCN 10 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ: “Nghiên cứu một số vấn đề trong quản lý nhà nước tại Bộ Khoa học và Công nghệ để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo ở Việt Nam”;

Trên cơ sở kết quả làm việc và kiến nghị của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ bắt đầu thực hiện từ năm 2021;

Xét đề nghị của Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tại công văn số 217/HCKHCN ngày 20 tháng 4 năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ đặt hàng xét giao trực tiếp thực hiện năm 2021 thuộc Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ: “Nghiên cứu một số vấn đề trong quản lý nhà nước tại Bộ Khoa học và Công nghệ để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo ở Việt Nam” (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo tổ chức thông báo nội dung các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo có trách nhiệm tổ chức triển khai thủ tục giao trực tiếp, thẩm định kinh phí, phê duyệt nhiệm vụ và ký hợp đồng khoa học và công nghệ đối với các nhiệm vụ trong danh mục, áp dụng theo trình tự, thủ tục đã quy định tại Quyết định số 3107/QĐ-BKHHCN ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ủy quyền Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo quản lý một số nhiệm vụ chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ và các quy định hiện hành; sắp xếp danh mục các nhiệm vụ các nhiệm vụ theo thứ tự ưu tiên phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước; đảm bảo thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nội dung và sản phẩm đã quy định tại Quyết định số 3070/QĐ-BKHHCN 10 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ: “Nghiên cứu một số vấn đề trong quản lý nhà nước tại Bộ Khoa học và Công nghệ để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo ở Việt Nam”.

Điều 3. Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ, Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ, Viện trưởng Viện Khoa học sở hữu trí tuệ, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Bùi Thế Duy

Phụ lục

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ XÉT GIAO TRỰC TIẾP
THỰC HIỆN BẮT ĐẦU TỪ NĂM 2021**

(Kèm theo Quyết định số 984/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)



T T	Tên nhiệm vụ KHCN	Mục tiêu	Sản phẩm dự kiến đạt được	Dự kiến thời gian thực hiện	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1	Nghiên cứu khái niệm, bản chất đổi mới sáng tạo và những vấn đề mới trong chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng khái niệm, bản chất đổi mới sáng tạo. - Tổng hợp các vấn đề mới cần quan tâm trong chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. 2. Báo cáo tổng hợp các vấn đề mới cần quan tâm trong chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ đề bổ sung, hoàn thiện trong pháp luật, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở Việt Nam 3. Tối thiểu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành. 	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	
2	Nghiên cứu hiện trạng và thử nghiệm phương pháp đo lường đổi mới sáng tạo	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát, phân tích thực trạng hoạt động đổi mới sáng tạo của một số địa phương 	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu. 2. Báo cáo thực trạng hoạt động đổi mới sáng tạo của một số địa phương 	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ,	



	ở một số địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng thử nghiệm phương pháp đo lường đổi mới sáng tạo theo bộ chỉ số GII cho một số địa phương. - Thí điểm đánh giá, xếp hạng về mức độ đổi mới sáng tạo cho các địa phương. 	<p>3. Báo cáo đánh giá, xếp hạng thí điểm về đổi mới sáng tạo của một số địa phương.</p> <p>4. Tới thiệu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.</p>		Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	
3	Nghiên cứu đề xuất các quy định pháp lý về thúc đẩy động lực sáng tạo và khai thác quyền sở hữu trí tuệ như một loại tài sản để bổ sung vào Luật Sở hữu trí tuệ và các luật liên quan	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định các vấn đề, rào cản pháp lý làm cản trở động lực sáng tạo và khai thác quyền sở hữu trí tuệ như một loại tài sản. - Đề xuất với Bộ Khoa học và Công nghệ các nội dung, quy định pháp lý cần chỉnh sửa, bổ sung để thúc đẩy động lực sáng tạo và khai thác quyền sở hữu trí tuệ như một loại tài sản trong Luật Sở hữu trí tuệ và các luật liên quan. 	<p>1. Báo cáo tổng hợp và tóm tắt kết quả thực hiện đề tài</p> <p>2. Báo cáo về các vấn đề, rào cản pháp lý làm cản trở động lực sáng tạo và khai thác sáng chế như một loại tài sản.</p> <p>4. Báo cáo đề xuất Bộ Khoa học và Công nghệ các nội dung, quy định pháp lý cần chỉnh sửa, bổ sung để thúc đẩy động lực sáng tạo và khai thác quyền sở hữu trí tuệ như một loại tài sản trong Luật Sở hữu trí tuệ và các luật liên quan.</p> <p>5. Tới thiệu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.</p>	12 tháng	Giao trực tiếp Cục Sở hữu trí tuệ	
4	Nghiên cứu mô hình hoạt động của cơ quan điều phối chính sách đổi mới sáng tạo ở một số quốc gia và gợi ý suy cho Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được các mô hình hoạt động của cơ quan điều phối chính sách đổi mới sáng tạo ở một số quốc gia - Gợi ý mô hình hoạt động của cơ quan điều phối chính sách đổi mới sáng tạo cho Việt Nam 	<p>1. Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu.</p> <p>2. Báo cáo về mô hình hoạt động của cơ quan điều phối chính sách đổi mới sáng tạo cho Việt Nam</p> <p>3. Tới thiệu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.</p>	12 tháng	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ, Học viện Khoa học, Công nghệ	

MR



				và Đổi mới sáng tạo	
5	<p>Nghiên cứu các phương pháp đo lường đổi mới sáng tạo mới cấp quốc gia và đề xuất cho Việt Nam</p>	<p>- Xác định được các phương pháp đo lường về đổi mới sáng tạo cấp quốc gia từ kinh nghiệm quốc tế</p> <p>- Đề xuất áp dụng phương pháp đo lường về đổi mới sáng tạo cấp quốc gia phù hợp với Việt Nam</p>	12 tháng	<p>Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo</p>	
6	<p>Nghiên cứu nhận dạng tổ hợp các công cụ chính sách (Policy Mix) thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của một số quốc gia và gợi suy cho Việt Nam</p>	<p>- Xác định được các loại công cụ chính sách thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo từ kinh nghiệm của một số quốc gia.</p> <p>- Đề xuất tổ hợp công cụ chính sách thúc đẩy khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với Việt Nam</p>	12 tháng	<p>Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo</p>	
7	<p>Nghiên cứu hiện trạng hoạt động và xu thế phát triển của một số</p>	<p>- Khảo sát, phân tích được hiện trạng hoạt động của một số viện nghiên cứu công</p>	12 tháng	<p>Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học và công nghệ,</p>	

12



	viện nghiên cứu công ở Việt Nam	- Dự báo xu thế phát triển của các viện nghiên cứu công ở Việt Nam	2. Báo cáo kết quả khảo sát, phân tích hiện trạng hoạt động của các tổ chức nghiên cứu công 3. Báo cáo dự báo xu thế phát triển của các viện nghiên cứu công phục vụ quy hoạch mạng lưới tổ chức khoa học và công nghệ 4. Tới thiếu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.	Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo
8	Nghiên cứu xây dựng công cụ phân tích tiềm năng thương mại hóa sáng chế để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp	- Xác định và lựa chọn được các công cụ phân tích tiềm năng thương mại hóa sáng chế từ kinh nghiệm quốc tế - Phân tích được thực trạng nhu cầu của doanh nghiệp về khai thác và thương mại hóa sáng chế của một số lĩnh vực công nghệ - Xây dựng được công cụ phân tích tiềm năng thương mại hóa sáng chế phù hợp với điều kiện doanh nghiệp Việt Nam	1. Báo cáo tổng hợp và tóm tắt kết quả thực hiện đề tài 2. Báo cáo các công cụ phân tích tiềm năng thương mại hóa đang được quốc tế sử dụng 3. Báo cáo phân tích thực trạng nhu cầu của doanh nghiệp về khác thác và thương mại hóa sáng chế của một số lĩnh vực công nghệ trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 4. Bộ công cụ phân tích tiềm năng thương mại hóa sáng chế phù hợp với điều kiện doanh nghiệp Việt Nam. 5. Tới thiếu 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.	Giao trực tiếp Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ
9	Nghiên cứu giải pháp chính sách tài chính và nhân lực để thúc đẩy	- Phân tích thực trạng và chính sách tài chính và nhân lực để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam	1. Báo cáo tổng hợp và tóm tắt kết quả thực hiện đề tài 2. Báo cáo đề xuất giải pháp chính sách tài chính và nhân lực để thúc đẩy hoạt	Giao trực tiếp Viện Chiến lược và Chính sách khoa học

	<p>hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam</p>	<p>- Đề xuất giải pháp chính sách tài chính và nhân lực để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam.</p>	<p>động đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam. 3. Tóm tắt 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.</p>	<p>và công nghệ, Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo</p>
<p>10</p>	<p>Nghiên cứu những vấn đề ảnh hưởng đến động lực của nhà khoa học trong đăng ký, thương mại hóa sáng chế tại trường đại học và viện nghiên cứu</p>	<p>- Điều tra, khảo sát và thống kê được thực trạng hoạt động đăng ký, thương mại hóa sáng chế tại trường đại học và viện nghiên cứu; - Xác định được các vấn đề ảnh hưởng đến động lực của nhà khoa học trong đăng ký, thương mại hóa sáng chế tại các trường đại học, viện nghiên cứu; - Đề xuất giải pháp và chính sách cụ thể để khuyến khích, tạo động lực cho các nhà khoa học trong đăng ký và thương mại hóa sáng chế trong các trường đại học, viện nghiên cứu ở Việt Nam</p>	<p>1. Báo cáo tổng hợp và tóm tắt kết quả thực hiện đề tài 2. Báo cáo tổng hợp kết quả điều tra thống kê thực trạng hoạt động đăng ký, thương mại hóa sáng chế tại trường đại học và viện nghiên cứu 3. Báo cáo tổng hợp các vấn đề ảnh hưởng đến động lực của nhà khoa học trong đăng ký, thương mại hóa sáng chế tại các trường đại học, viện nghiên cứu 4. Báo cáo đề xuất giải pháp và chính sách khuyến khích, tạo động lực cho các nhà khoa học trong đăng ký và thương mại hóa sáng chế trong các trường đại học, viện nghiên cứu ở Việt Nam 5. Tóm tắt 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học và công nghệ chuyên ngành.</p>	<p>Giao trực tiếp Viện Khoa học sở hữu trí tuệ</p>

12



